

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN NINH KIỀU  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/DSST  
Ngày: 10/3/2022  
V/v: “*Tranh chấp Hợp đồng  
vay tài sản*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Lai Ngọc Trí**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trần Thị Dung**

2. Bà **Đỗ Thị Lệ Hằng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thùy Mỹ** - Thư ký Tòa án nhân dân quận  
Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ*  
tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Nga** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều,  
thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 494/2020/TLST - DS  
ngày 30 tháng 12 năm 2020 về “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”. Theo Quyết  
định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐST – DS ngày 17 tháng 01 năm 2022, giữa  
các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Phan Văn Nh.**, sinh năm 1982

Địa chỉ: MC, phường Q, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. (*có yêu cầu  
giải quyết vắng mặt*)

2. *Bị đơn:* ông **Đỗ Thanh H.**, sinh năm 1974

Địa chỉ: đường B, phường H, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. (*vắng  
mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 12 năm 2020 và trong quá trình giải  
quyết vụ kiện nguyên đơn ông Phan Văn Nh. trình bày: Vào ngày 07/5/2020, tại địa  
chỉ số 746 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ ông  
có cho ông Đỗ Thanh H. mượn số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Đến  
ngày 16/5/2020 ông H. trả lại ông số tiền trên và mượn lại trong ngày số tiền

200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) và đến ngày 23/5/2020 ông Đỗ Thanh H. tiếp tục nhận thêm 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Tổng cộng 02 lần nhận tiền là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

Ông Đỗ Thanh H. cam kết trong 10 ngày (từ ngày 16/5/2020 đến ngày 26/05/2020) sẽ hoàn trả gốc và lãi suất trả cho ông. Đến ngày 26/5/2020, ông Đỗ Thanh H. trả gốc 100.000.000 đồng và tiền lãi. Đồng thời có cam kết sẽ bán được căn nhà tọa lạc số 746 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ sẽ trả lại số tiền gốc còn lại và tiền lãi cho ông. Ngày 22/12/2020, ông Đỗ Thanh H. đã bán được căn nhà nói trên. Tuy nhiên, ông H. không trả lại tiền gốc và và tiền lãi theo thỏa thuận, vì vậy ông khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều giải quyết buộc bị đơn ông Đỗ Thanh H. trả cho ông tổng số tiền còn nợ là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

***\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều phát biểu quan điểm:***

*Về tố tụng:* Việc thụ lý của Tòa án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách các đương sự, điều tra thu thập chứng cứ đầy đủ, gửi các văn bản tố tụng và hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng hạn. Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng được pháp luật quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định về sự có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Đối với bị đơn vắng mặt các lần hòa giải, xét xử nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự là phù hợp theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về nội dung:* Trên cơ sở xem xét chứng cứ và trình bày của đương sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả nợ cho nguyên đơn 200.000.000 đồng.

Vụ án không hòa giải được do bị đơn vắng mặt tại các lần hòa giải. Vì vậy, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt và vẫn giữ yêu cầu khởi kiện yêu cầu bị đơn trả tổng số tiền còn nợ là 200.000.000 đồng. Bị đơn vẫn tiếp tục vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn cùng

với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện thể hiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền vay nên xác định đây là quan hệ “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ tại quận Ninh Kiều nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tại kết quả xác minh ngày 30/12/2020 xác định bị đơn ông Đỗ Thanh H. đã bán nhà từ tháng 12/2020 và đã chuyển đi không còn sinh sống tại địa chỉ số 746, đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đồng thời cũng không cung cấp địa chỉ mới.

Xét thấy, tại điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Tòa án nhân dân tối cao đã hướng dẫn “...*Trường hợp người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thay đổi nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong giao dịch, hợp đồng mà không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú, làm việc hoặc nơi có trụ sở mới theo quy định tại khoản 3 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 277 Bộ luật dân sự năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ và Tòa án tiếp tục giải quyết theo thủ tục chung...*”. Tuy nhiên, sau khi nhận được Thông báo của Tòa án ông Đỗ Thanh H. đã ủy quyền cho ông Võ Thái Hòa tham gia tố tụng, tại Giấy ủy quyền ngày 20/01/2021 ông H. cung cấp địa chỉ tại số 746, đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Vì vậy, căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

Bị đơn – ông Đỗ Thanh H. được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không rõ lý do. Vì vậy, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa bị đơn tiếp tục vắng mặt không rõ lý do, nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung là phù hợp.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

+ Tại bản tự khai ngày 13/01/2022 ông Phan Văn Nh. chỉ yêu cầu Tòa án buộc ông Đỗ Thanh H. trả nợ, không đặt ra yêu cầu đòi với bà Huỳnh Thị Trâm. Xét thấy, đây là quyền của đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Căn cứ vào Giấy nhận nợ ngày 07/5/2020 thể hiện bị đơn có nhận của

nguyên đơn tổng số tiền 300.000.000 đồng và đã trả được 100.000.000 đồng. Mặc dù bị đơn không tham gia phiên tòa để đối chất với nguyên đơn, tuy nhiên tại Đơn phản tố ngày 21/01/2021 của ông Võ Thái Hòa là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Đỗ Thanh H. có yêu cầu ông Phan Văn Nh. trả cho ông Đỗ Thanh H. 02 chiếc nanh heo rừng để bù trừ nghĩa vụ. Do đó, có căn cứ xác định việc bị đơn vay tiền của nguyên đơn là có thật và không cần phải chứng minh. Đến hạn hợp đồng bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn cho nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về việc trả số tiền 200.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

+ Đối với yêu cầu tính lãi: Do nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét yêu cầu phản tố của bị đơn:

Ngày 21/01/2021 người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Đỗ Thanh H. có yêu cầu ông Phan Văn Nh. trả cho ông Đỗ Thanh H. 02 chiếc nanh heo rừng để bù trừ nghĩa vụ. Xét thấy, sau khi nộp đơn yêu cầu phản tố đến ngày 02/02/2021 ông Võ Thái Hòa đã có Thông báo về việc chấm dứt ủy quyền với ông Đỗ Thanh H., Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Đỗ Thanh H. để tiến hành làm việc liên quan đến yêu cầu phản tố nhưng ông H. đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án không thụ lý và không xem xét yêu cầu phản tố của bị đơn ông Đỗ Thanh H..

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào:*

- Khoản 3 Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH K14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Văn Nh..

- Buộc bị đơn ông Đỗ Thanh H. trả cho nguyên đơn ông Phan Văn Nh. số tiền

200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bị đơn phải chịu 10.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn được nhận lại 5.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 003506 ngày 30/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

4. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND Q. Ninh Kiều;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lai Ngọc Trí**